

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Cầu Phú Thạnh, xã Phú Quới, huyện Long Hồ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP, ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC, ngày 11/11/2021 quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 44/TTr-STC ngày 07/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Cầu Phú Thạnh, xã Phú Quới, huyện Long Hồ với các nội dung cụ thể như sau:

- Tên dự án: Cầu Phú Thạnh, xã Phú Quới, huyện Long Hồ.
- Địa điểm thực hiện: xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Long Hồ.
- Thời gian khởi công: năm 2021.
- Thời gian hoàn thành: năm 2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số		15.403.926.838	13.597.958.959
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ, TĐC	4.549.586.506	4.540.572.489
2	Chi phí xây dựng	7.815.877.153	7.715.721.200

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán
3	Chi phí thiết bị	-	-
4	Chi phí quản lý dự án	207.907.618	205.938.000
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	528.397.041	507.099.710
6	Chi phí khác	641.278.202	628.627.560
7	Chi phí dự phòng	1.660.880.318	-

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đvt: đồng

Nguồn vốn	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán	Thực hiện		
			Đã thanh toán	Còn được giải ngân	Phải thu hồi
Tổng số	15.403.926.838	13.597.958.959	13.392.662.181	205.296.778	-
1. Vốn đầu tư công	15.403.926.838	13.597.958.959	13.392.662.181	205.296.778	-
1.1. Vốn ngân sách nhà nước	15.403.926.838	13.597.958.959	13.392.662.181	205.296.778	-
- Ngân sách Trung ương	1.600.000.000	605.824.200	605.824.200	-	-
- Ngân sách tỉnh (XSKT)	7.800.000.000	7.109.897.000	7.109.897.000	-	-
- Ngân sách huyện	6.003.926.838	5.882.237.759	5.676.940.981	205.296.778	-
1.2. Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật	-	-	-	-	-
2. Vốn khác (nếu có)	-	-	-	-	-

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đvt: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	-	-	13.597.958.959	-
1. Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	-	-	13.597.958.959	-
2. Tài sản ngắn hạn	-	-	-	-

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

- Chi phí không tạo nên tài sản: Không

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đvt: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	13.597.958.959	
1. Vốn đầu tư công	13.597.958.959	
1.1. Vốn ngân sách nhà nước	13.597.958.959	
- Ngân sách Trung ương	605.824.200	
- Ngân sách tỉnh (XSKT)	7.109.897.000	
- Ngân sách huyện	5.882.237.759	
1.2. Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật	-	
2. Vốn khác (nếu có)	-	

- Tổng các khoản nợ tính đến ngày 11/11/2023 là:

+ Nợ phải thu: 0 đồng.

+ Nợ phải trả: 205.296.778 đồng.

- Xử lý công nợ: Trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán, Chủ đầu tư làm việc với các tổ chức, đơn vị có liên quan để thanh toán công nợ và tắt toán dự án theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản cố định là:

Đvt: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	Tài sản ngắn hạn
Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Long Hồ	13.597.958.959	-

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan: Phối hợp cùng Chủ đầu tư thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán, tắt toán dự án theo quy định.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch UBND huyện Long Hồ, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Long Hồ, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Long Hồ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.04.10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**